

THÔNG BÁO

Về việc phân bổ học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2020 - 2021

- Căn cứ vào kế hoạch chi học bổng học kỳ II năm học 2020 - 2021 của Nhà trường;
- Căn cứ số tín chỉ đăng ký thực tế của sinh viên do phòng Đào tạo Đại học cung cấp;
- Căn cứ số liệu thu học phí thực tế do phòng Kế hoạch Tài chính cung cấp; Nhà trường thực hiện phân bổ học bổng cho sinh viên các khoa và cơ sở Vũng Tàu như sau:

I. Tổng số sinh viên hệ đại học, liên thông chính quy trong toàn trường

1. Tại Hà Nội: 7.310 sv

2. Tại Vũng Tàu: 108 sv

Tổng cộng: 7.418 sv

II. Kinh phí chi cho học bổng học kỳ II năm học 2020 - 2021

Tổng quỹ học bổng học kỳ II năm học 2020 - 2021 : 4.118.358.164đ

+ Hệ Đại học, Liên thông : 4.088.358.164đ

+ Quỹ dự phòng : 30.000.000đ

III. Cơ sở để phân bổ học bổng khuyến khích học tập

- Dựa vào học phí phải đóng của sinh viên hệ Đại học, Liên thông.
- Số tín chỉ đăng ký thực tế của sinh viên.

IV. Phân bổ học bổng khuyến khích học tập cho học kỳ II năm học 2020 - 2021

4.1. Hà Nội

4.1.1. Khoa Công nghệ thông tin

- 2.284 sinh viên hệ đại học đăng ký 45.752 tín chỉ có quỹ học bổng là: 1.336.995.599đ

- 01 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 12 tín chỉ có quỹ học bổng là: 353.280đ

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	302	4.171	121.884.296			
K62	379	6.129	179.103.498			
K63	596	9.913	289.677.207			
K64	442	7.684	224.556.351	1	12	353.280
K65	565	17.855	521.774.247			
Cộng	2.284	45.752	1.336.995.599	1	12	353.280

4.1.2. Khoa Cơ - Điện

- 1.598 sinh viên hệ đại học đăng ký 30.607 tín chỉ có quỹ học bổng là: 894.411.177đ

- 04 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 51 tín chỉ có quỹ học bổng là: 1.509.120đ

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	549	7.391	215.988.082			
K62	328	5.664	165.515.970			
K63	249	4.772	139.441.200			
K64	226	4.730	138.225.058	4	51	1.509.120
K65	246	8.050	235.240.867			
Cộng	1.598	30.607	894.411.177	4	51	1.509.120

4.1.3. Khoa Dầu khí

- 344 sinh viên hệ đại học đăng ký 5.713 tín chỉ có quỹ học bổng là: **166.942.744đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	156	2.048	59.842.010			
K62	60	987	28.848.115			
K63	51	1.032	30.161.296			
K64	40	909	26.566.627			
K65	37	737	21.524.696			
Cộng	344	5.713	166.942.744			

4.1.4. Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

- 93 sinh viên hệ đại học đăng ký 1.834 tín chỉ có quỹ học bổng là: **53.580.046đ**

- 01 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 04 tín chỉ có quỹ học bổng là: **117.760đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	21	297	8.690.121			
K62	25	500	14.602.608			
K63	15	300	8.766.710			
K64	11	210	6.136.697			
K65	21	526	15.383.909	1	4	117.760
Cộng	93	1.834	53.580.046	1	4	117.760

4.1.5. Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

- 2.084 sinh viên hệ đại học đăng ký 42.716 tín chỉ có quỹ học bổng **1.105.795.720đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K62	360	4.166	107.841.338			
K63	497	9.100	235.575.725			
K64	443	9.542	247.021.721			
K65	784	19.908	515.356.936			
Cộng	2.084	42.716	1.105.795.720			

4.1.6. Khoa Mỏ

- 206 sinh viên hệ đại học đăng ký 4.004 tín chỉ có quỹ học bổng là: **117.007.060đ**
 - 02 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 37 tín chỉ có quỹ học bổng là: **1.089.280đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	64	1.079	31.535.700			
K62	39	685	20.031.457			
K63	39	971	28.374.523			
K64	32	531	15.517.078	1	25	736.000
K65	32	737	21.548.303	1	12	353.280
Cộng	206	4.004	117.007.060	2	37	1.089.280

4.1.7. Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai

- 302 sinh viên hệ đại học đăng ký 5.265 tín chỉ có quỹ học bổng là: **153.853.466đ**
 - 05 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 105 tín chỉ có quỹ học bổng là: **3.101.600đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	66	853	24.938.591			
K62	65	835	24.394.245			
K63	77	1.590	46.464.836			
K64	38	785	22.932.571	2	32	952.480
K65	56	1.202	35.123.222	3	73	2.149.120
Cộng	302	5.265	153.853.466	5	105	3.101.600

4.1.8. Khoa Môi trường

- 99 sinh viên hệ đại học đăng ký 1.723 tín chỉ có quỹ học bổng là: **50.342.676đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	39	458	13.383.765			
K62	25	414	12.090.596			
K63	18	426	12.448.729			
K64	5	138	4.032.687			
K65	12	287	8.386.899			
Cộng	99	1.723	50.342.676			

4.1.9. Khoa Xây dựng

- 286 sinh viên hệ đại học đăng ký 5.109 tín chỉ có quỹ học bổng là: **149.303.115đ**
 - 01 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 02 tín chỉ có quỹ học bổng là: **58.880đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	120	1.487	43.453.582			
K62	48	886	25.901.977			
K63	58	1.225	35.793.669			
K64	19	464	13.558.067	1	2	58.880
K65	41	1.047	30.595.820			
Cộng	286	5.109	149.303.115	1	2	58.880

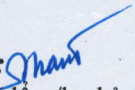
4.2. Cơ sở Vũng Tàu

- 103 sinh viên hệ đại học đăng ký 1.670 tín chỉ có quỹ học bổng là: **49.160.720đ**
 - 05 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 161 tín chỉ có quỹ học bổng là: **4.735.920đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khóa như sau:

Khóa	SV hệ ĐH chính quy			SV hệ liên thông		
	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ	Tổng số sv	Tổng số TC	Số tiền HB được phân bổ
K61	37	431	12.695.760			
K62	32	536	15.775.840			
K63	14	303	8.910.720			
K64	20	400	11.778.400	5	161	4.735.920
Cộng	103	1.670	49.160.720	5	161	4.735.920

Lưu ý: Trong vòng 10 ngày sau buổi sinh hoạt lớp đầu kỳ I năm học 2021 - 2022. Đề nghị các khoa và cơ sở đào tạo Vũng tàu lập danh sách sinh viên được xét cấp học bổng học kỳ II năm học 2020 - 2021 trên cơ sở số tiền được phân bổ trên đây gửi về phòng Công tác Chính trị - Sinh

viên 04 bản gốc và gửi bản mềm vào email theo địa chỉ: congtacchinhtrisinhvien@humg.edu.vn để Nhà trường ban hành Quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập và lưu hồ sơ. 

Nơi nhận: 

- Các PHT (để p/h chỉ đạo);
 - Các khoa QLSV ;
 - Cơ sở đào tạo VT;
 - Phòng KHTC; ĐTDH;
 - HUMG eOFFICE;
 - Lưu: HCTH, CTSV₍₀₃₎.
- } (để p/h thực hiện)

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải